

BÁO CÁO

Tóm tắt tài chính năm 2025 đã được kiểm toán

Căn cứ Báo cáo Tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C phát hành và công bố thông tin ngày 03/3/2026.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau báo cáo tóm tắt một số chỉ tiêu cơ bản của Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán, như sau:

ĐVT: Triệu đồng.

TT	Diễn giải	Số cuối năm	Số đầu năm
A	TÀI SẢN		
I	Tài sản ngắn hạn	52.573	56.289
	Tiền và các khoản tương đương tiền	1.229	1.460
	Đầu từ tài chính ngắn hạn	500	500
	Các khoản phải thu ngắn hạn	32.488	33.144
	Hàng tồn kho	18.356	20.613
	Tài sản ngắn hạn khác		572
II	Tài sản dài hạn	281.507	270.118
	Tài sản cố định	207.631	202.738
	Tài sản dài hạn dở dang	5.125	8.108
	Tài sản dài hạn khác	68.751	59.272
	Tổng tài sản	334.080	326.407
B	NGUỒN VỐN		
I	Nợ phải trả	154.416	151.965
	Nợ ngắn hạn	135.211	133.165
	Nợ dài hạn	19.205	18.800
II	Vốn chủ sở hữu	179.664	174.442
	Vốn góp của chủ sở hữu	155.349	155.349
	Vốn khác	24.315	19.093

TT	Diễn giải	Số cuối năm	Số đầu năm
	Tổng nguồn vốn	334.080	326.407
C	VỐN ĐIỀU LỆ		
	Vốn điều lệ	155.349	155.349
	+ Vốn nhà nước	111.057	111.057
	+ Vốn cổ đông ngoài	44.292	44.292
D	KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD		
I	Tổng Doanh thu	156.248	137.908
	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	153.213	135.975
	Doanh thu hoạt động tài chính	6	34
	Thu nhập khác	3.029	1.899
II	Chi phí	132.524	119.598
	Giá vốn hàng bán	92.005	85.284
	Chi phí hoạt động tài chính	2.699	2.185
	Chi phí bán hàng	5.723	5.446
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	31.532	26.484
	Chi phí khác	565	199
III	Lợi nhuận trước thuế	23.724	18.310
IV	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	4.934	4.102
V	Lợi nhuận sau thuế	18.790	14.208
E	CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH CƠ BẢN		
I	Cơ cấu tài sản (lần)		
	Tài sản cố định/Tổng tài sản	0,62	0,62
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	0,16	0,17
II	Cơ cấu nguồn vốn (lần)		
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	0,46	0,47
	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	0,54	0,53
III	Chỉ số thanh khoản (lần)		
	Tổng tài sản/Tổng nợ	2,16	2,14
	Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	0,39	0,42
IV	Tỷ suất lợi nhuận (%)		
	Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	15,18%	13,28%
	Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	12,03%	10,30%

TT	Diễn giải	Số cuối năm	Số đầu năm
	Lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	7,10%	5,61%
	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	5,62%	4,35%
	Lợi nhuận sau thuế/Vốn góp chủ sở hữu	12,09%	9,15%
V	DỰ KIẾN CỔ TỨC		
	Cổ tức dự kiến được chia	13.608	10.299
	Cổ tức/Vốn điều lệ	8,76%	6,63%

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông (báo cáo);
- HĐQT, BKS, BDH Công ty;
- Lưu: VT, TK, KTTV.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hồ Tấn Luật